

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25-3-2024

V/v: Tranh chấp Hôn nhân và
Gia đình.

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Thành

Bà Bùi Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 296/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1992. Địa chỉ: Xóm M, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Lô Văn V, sinh năm 1992. Địa chỉ: Xóm M, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ hiện nay: Nhật Bản. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai chị Ngô Thị H trình bày:

Chị H và anh Lô Văn V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 19/4/2012 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Năm 2015, anh Lô Văn V đi xuất khẩu lao động sang Nhật Bản, đến năm 2017, chị H đi du học ở Nhật Bản. Khi sang Nhật Bản thì hai vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và từ năm 2021, sống ly thân, không liên lạc với nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H làm đơn xin được ly hôn với anh V.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Lô Trân C, sinh ngày 18/11/2012 và cháu Lô Hà P, sinh ngày 02/3/2020. Nếu ly hôn chị Ngô Thị H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lô Hà P, còn cháu Lô Trân C giao cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng vì hiện nay cháu C đang sống cùng bố mẹ anh V.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn anh Lô Văn V: Tại biên bản lấy lời khai ngày 29/01/2021, anh Lô Văn V trình bày:

Chị Ngô Thị H yêu cầu ly hôn anh không đồng ý. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn anh V đề nghị nuôi 02 con chung là Lô Trân C, sinh ngày 18/11/2012 và Lô Hà P, sinh ngày 02/3/2020. Anh V không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lô Văn V có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Chị H cư trú hợp pháp tại Nhật Bản nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, anh Lô Văn V không đồng ý ly hôn nhưng cũng không đưa ra được các giải pháp để hàn gắn hôn nhân của mình, trong khi đó chị H cương quyết ly hôn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xử cho chị H được ly hôn với anh V.

- Về nuôi con chung: Chị H và anh V đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Hiện nay cháu Lô Trân C đang sống cùng bố mẹ anh V và có nguyện vọng ở với anh V, cháu Lô Hà P đang sống cùng với chị H. Vì vậy, giao cháu Lô Trân C cho anh V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao cháu Lô Hà P cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị H, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Ngô Thị H hiện đang cư trú hợp pháp tại Nhật Bản, trước khi xuất cảnh, chị H có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại

khoản 3 Điều 35, Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Chị H về nước làm thủ tục ly hôn và có văn bản ủy quyền cho bà Phan Thị T (văn bản ủy quyền được chứng thực của Văn phòng C2) nộp hồ sơ khởi kiện, tài liệu, tạm ứng án phí, nhận các văn bản của Tòa án; chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh V vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Lô Văn V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Quá trình giải quyết vụ án, anh V không đồng ý ly hôn. Tòa án đã kéo dài thời gian giải quyết vụ án để anh V có biện pháp hàn gắn tình cảm vợ chồng, tuy nhiên anh V không đưa ra được các giải pháp để khắc phục tình trạng hôn nhân của mình. Mặt khác việc xây dựng hạnh phúc gia đình phải xuất phát từ hai phía nhưng hiện tại chị H mong muốn được ly hôn, hai vợ chồng sống xa nhau, không quan tâm đến nhau. Như vậy, cuộc hôn nhân của chị H và anh V thực sự không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho chị Ngô Thị H được ly hôn với anh Lô Văn V là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Ngô Thị H và anh Lô Văn V có 02 con chung là Lô Trân C, sinh ngày 18/11/2012 và Lô Hà P, sinh ngày 02/3/2020, chị H và anh V đều có nguyện vọng nuôi con chung. Xét thấy nay cháu Lô H đang sống với bà Trần Thị N là mẹ đẻ của chị Ngô Thị H; cháu Lô Trân C đang sống với ông Lô Văn T1 và bà Hoàng Thị C1 là bố mẹ đẻ của anh Lô Văn V. Để bảo đảm quyền lợi cho con chung cần giao cháu Lô Hà P cho chị Ngô Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Lô Trân C cho anh Lô Văn V trực tiếp nuôi dưỡng; chị H và anh V không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[4] Về tài sản chung: Chị Ngô Thị H và anh Lô Văn V không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 37; Điều 40; Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Ngô Thị H được ly hôn với anh Lô Văn V.
2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Lô T, sinh ngày 18/11/2012 cho anh Lô Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung Lô H, sinh ngày 02/3/2020 cho chị Ngô Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ngô Thị H và anh Lô Văn V không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ngô Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004460 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Lô Văn V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh